

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK SONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2025/HS-ST.

Ngày: 31-3-2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hà.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Tám và ông Nguyễn Lê Giang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Thúy Nga, là Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Đắc Song, tỉnh Đắc Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Song tham gia phiên tòa: Ông Thái Lê Anh Tuấn - Kiểm Sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc Song, tỉnh Đắc Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2025/TLST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2025/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Phạm Quang Huy T, sinh ngày 02 tháng 10 năm 2004 tại tỉnh Đắc Nông; Nơi thường trú: Thôn B, xã J, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông; Nơi ở hiện nay: Thôn T, xã H, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Quang T và bà Nguyễn Thị T; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 22 tháng 12 năm 2024 – Có mặt.

2. Doãn Thành N, sinh ngày 09 tháng 9 năm 2006 tại tỉnh Đắc Nông; Nơi cư trú: Thôn B, xã H, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Doãn Văn T và bà Nguyễn Thị T; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 22 tháng 12 năm 2024 – Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1979 – Có mặt.

Địa chỉ: Thôn B, xã H, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông

Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1979 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Ấp N, xã G, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 25 phút ngày 22-12-2024, tại bụi cây gần đường bê tông liên thôn thuộc Thôn 7, xã Nam Bình, huyện Đắk Song, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Song bắt quả tang Phạm Quang Huy T và Doãn Thành N cất giấu 01 (gói) túi zip, bên trong chứa chất rắn tinh thể màu trắng, đựng trong gói thuốc lá nhãn hiệu Jet, T và N khai nhận là ma túy đá. Mục đích cất giấu ma túy để T và N cùng nhau sử dụng. Trước thời điểm bị bắt quả tang, T và N đã cùng sử dụng một phần số ma túy này. Nguồn gốc ma túy do T mua của một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) với số tiền 500.000 đồng tại huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Song đã lập biên bản, thu giữ 01 gói zipper chỉ đỏ, kích thước (02x02)cm; 01 vỏ gói thuốc lá Jet đã qua sử dụng và 01 xe mô tô biển kiểm soát 60B4-036.XX đã qua sử dụng.

Cùng ngày, Trung tâm y tế huyện Đắk Song xét nghiệm tình trạng ma túy, kết quả xác định Phạm Quang Huy T và Doãn Thành N dương tính với chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 596/KL-KTHS ngày 25-12-2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông, kết luận:

Chất rắn màu trắng đựng trong 01 gói zipper chỉ đỏ, kích thước (02x02)cm được niêm phong trong bì gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng mẫu là 0,4839 gam.

Cáo trạng số 26/CT-VKS-ĐS ngày 13 tháng 3 năm 2025 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song quyết định truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Đắk Song để xét xử các bị cáo Phạm Quang Huy T và Doãn Thành N về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo Phạm Quang Huy T và Doãn Thành N khai nhận như khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng với hành vi các bị cáo thực hiện và không bào chữa gì.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung cáo trạng truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Quang Huy T từ 15 tháng đến 18 tháng tù; xử phạt bị cáo Doãn Thành N từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tuyên tịch thu, tiêu hủy 0,4565 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định, là chất thuộc loại cấm tàng trữ, lưu hành và 01 vỏ gói thuốc lá Jet, do không có giá trị sử dụng.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 60B4-036.XX: Bị cáo N tự ý lấy xe của mẹ là bà Nguyễn Thị T để chở T đi, xe bà T mua của một người tên Trịnh Thanh Tuấn (*chưa rõ nhân thân, lai lịch*), tên đăng ký xe là bà Nguyễn Thị Th. Bà Th trình bày đã bị mất biển kiểm soát 60B4-036.71 và giấy đăng ký xe từ lâu nhưng vẫn đang sử dụng xe. Kết luận giám định số 75/KL-KTHS ngày 15-02-2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: Biển kiểm soát 60B4-036.71 không có mẫu so sánh nên không đủ cơ sở để kết luận có phải do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành hay không. Do chưa đủ cơ sở xác định chủ sở hữu xe thực tế, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Song đã tách ra để xác minh nguồn gốc xe mô tô và xử lý sau. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo đã nhận thức được sai phạm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Song, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai, Hội đồng xét xử đủ căn cứ xác định: Vào lúc 16 giờ 25 phút ngày 22-12-2024, tại Thôn 7, xã Nam Bình, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, bị cáo Phạm Quang Huy T và bị cáo Doãn Thành N bị bắt quả tang có hành vi tàng trữ trái phép 0,4839 gam ma túy là Methamphetamine. Toàn bộ ma túy T và N mua với mục đích sử dụng. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là xâm phạm quyền kiểm soát và quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an ninh xã hội nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ...

c) *Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*”

Đối với đối tượng bán ma túy cho T, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên nên chưa có căn cứ xử lý. Đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Nông tiếp tục điều tra, xử lý theo quy định.

[3]. *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn, hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4]. *Về quyết định hình phạt:* Xét tình hình tội phạm về ma túy hiện nay đang diễn biến phức tạp, gây ảnh hưởng lớn đến sự phát triển lành mạnh của con người, là nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo để đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục cũng như phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng cân nhắc các bị cáo phạm tội lần đầu, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự, để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, sớm tu dưỡng, rèn luyện để trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5]. *Về việc xử lý vật chứng:*

Đối với 0,4565 gam ma túy là Methamphetamine hoàn lại sau giám định, là chất cấm tàng trữ, lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 túi zip, kích thước (02x02) cm và 01 vỏ gói thuốc lá nhãn hiệu Jet, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với xe mô tô gắn biển kiểm soát 60B4-036.XX: Do chưa đủ cơ sở xác định chủ sở hữu; chủ sở hữu của biển kiểm soát và giấy đăng ký trình bày bị mất nhưng xe vẫn đang sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Song đã tách ra để xác minh nguồn gốc và xử lý sau là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7]. Về án phí: Bị cáo Phạm Quang Huy T và bị cáo Doãn Thành N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, Tuyên bố bị cáo Phạm Quang Huy T và bị cáo Doãn Thành N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”,

Xử phạt bị cáo Phạm Quang Huy T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, tạm giữ, tạm giam, ngày 22-12-2024.

Xử phạt bị cáo Doãn Thành N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, tạm giữ, tạm giam, ngày 22-12-2024.

2. Về việc xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tịch thu, tiêu hủy 0,4565 gam ma túy là Methamphetamine hoàn lại sau giám định; 01 túi zip, kích thước (02x02) cm và 01 vỏ gói thuốc lá nhãn hiệu Jet *(Có đặc điểm như biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 13-3-2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Nông và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Song)*.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Phạm Quang Huy T và bị cáo Doãn Thành N mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng lưu trữ hình sự Công an tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song;
- Chi cục THADS huyện Đắk Song;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký và đóng dấu

Lê Thị Thu Hà